

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2025/HS-ST

Ngày: 27 – 9 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lìl

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Xuân Hoàng

Ông Phan Công Điện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cúc – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Minh T, sinh ngày 13/02/1977 (tên gọi khác: Tân Ba L); tại thành phố N, tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: số D đường N, khu V, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang (nay là số D đường N, khu V, phường N, thành phố Cần Thơ); Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Thành L1 (chết) và bà Trần Kim T1; Bị cáo có vợ Võ Thị N (đã ly hôn) và có 01 người con;

Tiền án 01: Ngày 07/8/2018 bị Toà án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 07 năm tù giam về “Tội cướp tài sản và trộm cắp tài sản) tại Bản án 14/2018/HSST, chấp hành xong 06/7/2023, chưa xóa án tích.

Tiền sự 02:

- Ngày 14/6/2024 bị Ủy ban nhân dân phường N, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định số 41/QĐ-UBND áp dụng giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 06 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 16/12/2024;

- Ngày 01/02/2025 bị Công an phường N, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định số 09/QĐ-XPHC.CAP xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chưa nộp phạt.

- *Nhân thân:*

+ Ngày 21/7/2006 bị Toà án nhân dân thị xã Tân Hiệp, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 09 tháng tù giam về “Tội cố ý gây thương tích” tại Bản án 20/2006/HSST, đã chấp hành xong;

+ Ngày 04/11/2008 bị Ủy ban nhân dân tỉnh H ra Quyết định số 2505/QĐ-UBND áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 30/01/2010;

+ Ngày 06/4/2011 bị Ủy ban nhân dân tỉnh H ra Quyết định số 623/QĐ-UBND áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 31/01/2013;

+ Ngày 16/9/2013 bị Ủy ban nhân dân tỉnh H ra Quyết định số 1509/QĐ-UBND áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 31/7/2015;

+ Ngày 30/9/2015 bị Công an thị xã N, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định số 160/QĐ-XPVPHC xử phạt số tiền 6.000.000 đồng về hành vi huỷ hoại tài sản người khác và có hành động đe dọa người thi hành công vụ, chưa nộp phạt;

+ Ngày 28/3/2016 bị Toà án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định số 01/QĐ-TAND áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 28/02/2018;

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực N từ ngày 13/6/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Bị hại:*** Chị Lê Thúy L2, sinh ngày 04/7/1991 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi cư trú: số A, khu vực V, phường N, thành phố N, tỉnh Hậu Giang (nay là số A, khu V, phường N, thành phố Cần Thơ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ, ngày 02/6/2025 sau khi uống rượu cùng bạn xong, Phạm Minh T đi bộ về nhà trên đường N, khi đi đến tiệm T2 tại số A khu V, phường N, thành phố Cần Thơ do bà Lê Thúy L2 làm chủ. Khi đó bị cáo T phát hiện bên trong tiệm có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu trắng, dung lượng 64G của bà L2 đang để trên ghế massage, T liền

nảy sinh ý định trộm điện thoại nhằm mục đích để sử dụng nên đi vào bên trong tiệm tóc, đứng cạnh ghế massage và cố tình nói chuyện linh tinh, không rõ nội dung để bà L2 không chú ý, do lúc này bà L2 đang gọi đầu cho bà Trần Thị Thu K, sau đó T lấy áo sơ mi màu hồng đang đặt trên vai phủ lên trên điện thoại, tiếp tục nói chuyện một lúc rồi lấy áo sơ mi cùng điện thoại di động của bà L2 đi về nhà. Khoảng 10 phút sau, bà L2 phát hiện mất điện thoại nên trình báo Công an phường N. Quá trình làm việc Công an phường N tiến hành kiểm tra và thu giữ trên người T 01 điện thoại di động của bà L2, đang để trong túi quần. Tại Cơ quan điều tra Phạm Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự tỉnh Hậu Giang kết luận: Một điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu trắng, dung lượng 64G đã qua sử dụng trị 3.650.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu trắng, dung lượng 64G bên trong có gắn sim điện thoại số 0772.117.117, đã xử lý trả cho bị hại Lê Thúy L2; thu giữ 01 áo sơ mi tay dài, màu hồng đã qua sử dụng, đã trả cho Phạm Minh T là chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS-KV13, ngày 12/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ quyết định truy tố bị cáo Phạm Minh T có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm “Tội trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Minh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 13/6/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị hại Lê Thúy L2 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố bị hại đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị hại Lê Thúy L2.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Minh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Phạm Minh T do không có nghề nghiệp và nhằm thoả mãn nhu cầu sử dụng cá nhân nên vào khoảng 18 giờ ngày 02/6/2025, bị cáo Phạm Minh T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu trắng, dung lượng 64G của bà Lê Thúy L2 đang để trên ghế massage tại tiệm T2 tại số A khu V, phường N, thành phố Cần Thơ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự tỉnh Hậu Giang kết luận: Một điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu trắng, dung lượng 64G đã qua sử dụng trị 3.650.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*. Như vậy, bị cáo Phạm Minh T trộm cắp một điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone XS Max, màu trắng của chị Lê Thúy L2 vào ngày 02/6/2025 có giá trị là 3.650.000 đồng. Hành vi của bị cáo Phạm Minh T đã đủ yếu tố cấu thành *“Tội trộm cắp tài sản”* được quy định tại khoản 1

Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ truy tố bị cáo Phạm Minh T là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3.1] Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo Phạm Minh T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo Phạm Minh T biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện, bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3.2] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

[3.2.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Minh T có 01 tiền án về “Tội cướp tài sản và trộm cắp tài sản”, ngày 07/8/2018 bị Toà án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 01 năm tù, chấp hành xong 06/7/2023. Như vậy, tính đến ngày phạm tội mới bị cáo T chưa được xóa án tích của Bản án trước nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Ngoài ra, bị cáo Phạm Minh T có 02 tiền sự: Ngày 14/6/2024 bị Ủy ban nhân dân phường N, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định số 41/QĐ-UBND áp dụng giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 06 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 16/12/2024; Ngày 01/02/2025 bị Công an phường N, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định số 09/QĐ-XPHC.CAP xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chưa nộp phạt. Mặt khác, bị cáo Phạm Minh T có nhân thân xấu: Ngày 21/7/2006 bị Toà án nhân dân thị xã Tân Hiệp, tỉnh Hậu Giang tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội cố ý gây thương tích tại Bản án 20/2006/HSST, chấp hành xong; Ngày 04/11/2008 bị Ủy ban nhân dân tỉnh H ra Quyết định số 2505/QĐ-UBND áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 18 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 30/01/2010; Ngày 06/4/2011 bị Ủy ban nhân dân tỉnh H ra Quyết định số 623/QĐ-UBND áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 31/01/2013; Ngày 16/9/2013 bị Ủy ban nhân dân tỉnh H ra Quyết định số 1509/QĐ-UBND áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 31/7/2015; Ngày 30/9/2015 bị Công an thị xã N, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định số 160/QĐ-XPVPHC xử phạt số tiền

6.000.000 đồng về hành vi huỷ hoại tài sản người khác và có hành động đe dọa người thi hành công vụ, chưa nộp phạt; Ngày 28/3/2016 của Toà án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang ra Quyết định số 01/QĐ-TAND áp dụng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng, chấp hành xong ngày 28/02/2018.

[3.2.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Từ khi phạm tội cho đến tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù là tương xứng với hành vi bị cáo thực hiện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các lời khai tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều cho thấy bị cáo đi làm thuê, không có nghề nghiệp ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Phạm Minh T phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 01 (một) năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày 13/6/2025.

Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

3. Về vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND TP Cần Thơ;
- Phòng hồ sơ CA TP Cần Thơ;
- VKSND KV 13 – Cần Thơ;
- Công an TP Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Lìl